

Số: 760/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 29 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 772/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Trần Thu H**, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu phố Vân T, xã Vân N, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu phố Vân T, xã Vân N, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thu H với anh Nguyễn Ngọc T.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Trần Thu H, anh Nguyễn Ngọc T có 02 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 05/7/2009 và Nguyễn Ngọc D, sinh ngày

17/10/2014. Ly hôn, chị Trần Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Nguyễn Hoàng N và Nguyễn Ngọc D cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh Nguyễn Ngọc T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:* Chị Trần Thu H, anh Nguyễn Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Chị Trần Thu H, anh Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trần Thu H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 17/12/2020 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0008634. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Vân N, huyện Đ, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**